

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2020/HS-ST
Ngày 25-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Chương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Năm và bà Đỗ Thị Hà

-Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nga, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 25-9-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2020/QĐXXST-HS ngày 11-9-2020, đối với bị cáo:

Hồ Ngọc N, sinh năm 1995 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn A, xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Ngọc K (hiện đang thi hành án tại trại giam G – tỉnh Gia Lai) và bà Trần Thị H; có vợ là Lương Thị Phương T và 01 con sinh năm 2016; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2020; tạm giam – Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phan Văn C – Văn phòng Luật sư Phan Anh C, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Nông; địa chỉ: 161 N, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông – có mặt.

- Người bị hại: Anh Lê Công T1, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện D, thành phố Hải Phòng – có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Hồ Chí T và chị Hoàng Thị Trọng Q; địa chỉ: Thôn A, xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 8/2019, do cần phương tiện đi đánh bạc, Hồ Ngọc N đã vào mạng xã hội zalo đặt người có tài khoản “Loan Hoàng” (*không rõ lai lịch và địa chỉ*) làm giả cho N 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C với giá 2.000.000 đồng.

Khoảng 2 ngày sau, N nhận được giấy phép lái xe ô tô giả số 660186213721 mang tên Hồ Ngọc N do Sở G tỉnh Đắk Nông cấp ngày 23/6/2018.

Có được giấy phép lái xe ô tô giả, N đến nhà vợ chồng anh Hồ Chí T (P) và chị Hoàng Thị Trọng Q kinh doanh dịch vụ cho thuê xe ô tô tự lái thuê chiếc xe ô tô 5 chỗ, biển kiểm soát 48A 066.46 trong 5 ngày để đi đánh bạc. Đến hạn, N đưa xe ô tô về trả và thanh toán tiền thuê đầy đủ.

Ngày 14/8/2019, N đưa giấy phép lái xe giả mang tên Hồ Ngọc N, sổ hộ khẩu của gia đình N (bản phô tô) để thuê chiếc xe ô tô Innova biển kiểm soát 48A-057.62 của anh T và chị Q trong 10 ngày, với giá 600.000đ/ngày. Khi giao xe, chị Q giao cho N 01 bản phô tô giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 bản phô tô giấy chứng minh nhân dân đều mang tên anh Nguyễn Bá Q, trú tại: Thôn C, xã R, huyện M, tỉnh Đắk Nông (*là tên chủ sở hữu xe ô tô mà chị Q mua xe chưa sang tên đổi chủ*).

Sau khi thuê được xe, N điều khiển xe đến khu vực gần cửa khẩu P thuộc xã A, huyện M, tỉnh Đắk Nông, đậu xe ở đó rồi đi bộ qua cửa khẩu đến Casino tại Campuchia để đánh bạc. Khoảng 2 ngày sau, N nảy sinh định làm giả giấy tờ của xe ô tô biển số 48A-057.62 để phòng trường hợp đánh bạc thua hết tiền còn có tài sản thế chấp lấy tiền đánh bạc. N đặt tài khoản zalo “Loan Hoàng” làm 01 giấy chứng minh nhân dân giả với giá 500.000 đồng, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô giả với giá 2.000.000 đồng, thông tin là của Nguyễn Bá Q, dán ảnh của N. Đến ngày 18/8/2019, N nhận được 02 giấy tờ giả gồm: 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Bá Q, ảnh của N, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tên Nguyễn Bá Q.

Đến khoảng ngày 19/8/2019, anh T gọi điện thoại cho N nói N đưa xe ô tô Innova biển số 48A – 057.62 về cho anh T để đưa đi bảo dưỡng, anh T sẽ đổi cho N xe ô tô Innova biển số 47A – 226.62 để N sử dụng cho hết thời hạn hợp đồng thì N đồng ý. Sau đó, N đưa xe ô tô biển số 48A – 057.62 về cho anh T và lấy xe ô tô biển số 47A – 226.62 sử dụng cho đến khi kết thúc hợp đồng. Đến ngày 24/8/2019 (*ngày kết thúc hợp đồng*), N mang xe ô tô biển số 47A – 226.62 về trả lại cho chị Q anh T, thanh toán đầy đủ tiền thuê xe và tiếp tục hỏi thuê xe ô tô Inova biển số 48A – 057.62 trong thời gian 10 ngày từ ngày 24/8/2019 đến ngày 04/9/2019, giá thuê xe như lần thuê trước. Thấy các lần thuê trước N có giấy tờ, đủ điều kiện thuê xe nên chị Q tiếp tục ký hợp đồng với N.

Ngày 31/8/2019, N một mình điều khiển xe ô tô biển số 48A – 057.62 đến cửa khẩu P, để xe ô tô gần khu vực đồn Biên phòng rồi đi bộ sang Casino ở Campuchia đánh bạc và bị thua hết tiền. Để có tiền tiếp tục đánh bạc, N đến gặp anh Lê Công T1 (*làm dịch vụ cầm đồ tại Casino*), đưa giấy tờ xe gồm 01 giấy chứng minh nhân dân giả (dán ảnh của N) và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô Inova biển số 48A – 057.62 giả đều mang tên Nguyễn Bá Q để hỏi thủ tục cầm cố. Sau khi kiểm tra giấy tờ và xe ô tô, anh T1 cầm cho N số tiền 300.000.000 đồng. Anh T1 viết giấy mượn tiền rồi đưa cho N ký tên và in dấu vân tay, N ký tên là Nguyễn Bá Q, in dấu vân tay vào giấy vay tiền rồi đưa lại cho anh T1. Anh T1 đưa cho N số tiền 300.000.000 đồng, N đưa chìa khóa xe và

02 giấy tờ giả nêu trên cho anh T. N sử dụng số tiền này tiếp tục đánh bạc và bị thua hết tiền.

Đến hạn trả xe cho chị Q nhưng N không có tiền trả cho anh T nên không lấy được xe, N đã tắt điện thoại và bỏ trốn. Quá trình bỏ trốn, N đã bán điện thoại lấy tiền tiêu xài.

Đến ngày hết hạn cho thuê xe, chị Q gọi điện thoại cho N nhưng không liên lạc được. Kiểm tra hệ thống định vị của xe đã bị mất tín hiệu. Ngày 12/9/2019, chị Q gửi đơn tố cáo việc làm của Hồ Ngọc N đến Công an huyện M, tỉnh Đắk Nông để xử lý theo quy định của pháp luật.

Sau khi nhận thể chấp xe ô tô trên, anh T đưa xe ô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe về cho ông Nguyễn Văn X trông coi và cất giữ; giao 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Bá Q và giấy mượn tiền cho ông Nguyễn Đức Q cất giữ. Sau đó, anh T1 tìm hiểu thì biết được người vay tiền có họ tên thật là Hồ Ngọc N, nhà ở thôn B, xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông, không phải là Nguyễn Bá Q như trong các giấy tờ. Sau đó, anh T1 làm đơn tố cáo hành vi dùng giấy tờ giả thể chấp xe ô tô để lấy tiền của Hồ Ngọc N đến cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Nông.

Tại Bản kết luận giám định số 228/GĐTL-PC09 ngày 10/12/2019; số 58/GĐTL-PC09 ngày 02/5/2020; số 64/GĐTL-PC09 ngày 03/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

- Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 006117 (mang tên Nguyễn Bá Q, trú tại: Thôn C, xã R, huyện M, tỉnh Đắk Nông) đăng ký biển số 48A – 057.62 không phải do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

- Giấy chứng minh nhân dân số 245310855 mang tên Nguyễn Bá Q (sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn C, xã R, huyện M, tỉnh Đắk Nông) không phải do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

- Dấu vân tay in bằng mực đen dưới mực đại diện bên B có trong hợp đồng thuê xe tự lái đề ngày 24/8/2019 so với dấu vân in bằng mực đỏ dưới mực người mượn tiền đề ngày 31/8/2019 là dấu vân tay của cùng một người in ra.

- Dấu vân tay in bằng mực đỏ dưới mực người mượn tiền trong giấy mượn tiền đề ngày 31/8/2019 so với dấu vân tay của Hồ Ngọc N là của cùng một người in ra.

- Dấu vân tay in bằng mực đỏ dưới mực người mượn tiền trong giấy mượn tiền đề ngày 31/8/2019 so với dấu vân tay của Nguyễn Bá Q là không phải dấu vân tay của cùng một người in ra.

- Chữ viết, chữ ký mang tên Nguyễn Bá Q có trong giấy mượn tiền đề ngày 31/8/2019 so chữ ký, chữ viết của Hồ Ngọc N là do cùng một người ký và viết ra.

- Chữ viết, chữ ký mang tên Hồ Ngọc N trong hợp đồng thuê xe tự lái đề ngày 24/8/2019 so với chữ ký, chữ viết của Hồ Ngọc N là do cùng một người ký và viết ra.

- Giấy chứng minh nhân dân số 245336632 mang tên Hồ Ngọc N (do Công an tỉnh Đắk Nông cấp ngày 15/2/2019) là do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

- Giấy chứng nhận kiểm định số KC 2440984 là do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

Tại kết luận định giá tài sản số 37/HĐĐGTS ngày 20/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện M xác định: Giá trị còn lại của xe ô tô Innova biển số 48A – 057.62 là: 550.000.000đ (*năm trăm năm mươi triệu đồng*).

Tại Công văn số 650/SGTVT-VT ngày 20/4/2020 của Sở G tỉnh Đắk Nông trả lời: Kiểm tra hồ sơ sát hạch và cấp giấy phép lái xe, Sở G tỉnh Đắk Nông không quản lý và không cấp giấy phép lái xe cho Hồ Ngọc N; kiểm tra công thông tin nội bộ giấy phép lái xe của Tổng cục đường bộ Việt Nam không thấy thông tin của giấy phép lái xe số: 660186213721.

Cáo trạng số 49/CTr-VKS-P1 ngày 27-7-2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Hồ Ngọc N về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 và tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại các điểm b, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Đối với việc Cơ quan Cảnh sát điều tra khởi tố Hồ Ngọc N phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” là chiếc xe ô tô của chị Q, xét thấy không có căn cứ nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đã đình chỉ vụ án đối với Hồ Ngọc N về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Đối với khoản 50.000.000 đồng N vay của anh Lê Công T1 sau khi 02 bên đã thỏa thuận cầm cố xe ô tô lấy 300.000.000 đồng, anh T1 không yêu cầu trả lại. Việc cơ quan điều tra cộng vào với số tiền 300.000.000 đồng để đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hồ Ngọc N là không có căn cứ. Việc vay mượn này là mối quan hệ dân sự nên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hồ Ngọc N số tiền này.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông chưa xác định được đối tượng có tài khoản zalo “Loan Hoàng” nên Cơ quan điều tra ra quyết định tách hành vi của “Loan Hoàng” để tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, quyết định giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Ngọc N từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; áp dụng điểm b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Làm giả giấy tờ của cơ quan, tổ chức và sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 11 đến 12 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông xử lý vật chứng trả lại đồ vật, tài liệu ngày 20/9/2019, ngày 26/6/2020 và ngày 27/6/2020.

- Tịch thu 01 tờ giấy có nội dung hợp đồng thuê xe đề ngày 24/8/2019, người thuê xe là Hồ Ngọc N *(do chị Hoàng Thị Trọng Q giao nộp)*; 01 tờ giấy A4 đề nội dung giấy mượn tiền đề ngày 31/8/2019 người mượn tiền là Nguyễn Bá Q *(do ông Nguyễn Đức Q giao nộp)* lưu trong hồ sơ vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 006117 mang tên Nguyễn Bá Q, địa chỉ: Thôn B, xã R, huyện M, tỉnh Đắk Nông, đăng ký biển số 48A – 057.62 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Nông cấp ngày 04/5/2017 *(do ông Nguyễn Văn X giao nộp)* và 01 giấy chứng minh nhân dân số 245310855 mang tên Nguyễn Bá Q, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn B, xã R, huyện M, tỉnh Đắk Nông do Công an tỉnh Đắk Nông cấp ngày 14/03/2019 *(do ông Nguyễn Đức Q giao nộp)* *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29-7-2020 giữa Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông)*.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Hồ Ngọc Nam trả lại cho anh Lê Công T1 số tiền 300.000.000 đồng, được trừ số tiền 5.000.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường trước đó.

Anh Hồ Chí T và chị Hoàng Thị Trọng Q không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đồng ý với tội danh và điều luật áp dụng như bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông. Đề nghị HĐXX xem xét thêm hoàn cảnh của bị cáo thiếu sự giáo dục của gia đình (cha bị cáo bị phạt tù từ khi bị cáo còn nhỏ, mẹ bị cáo phải mưu sinh ở Bà Rịa - Vũng Tàu); sau khi phạm tội, thái độ của bị cáo vô cùng thành khẩn, tuy nhiên do hoàn cảnh gia đình quá khó khăn, nên chưa thể khắc phục toàn bộ thiệt hại cho người bị hại (số tiền 5.000.000đ đã khắc phục tuy nhỏ nhưng gia đình bị cáo phải vay mượn nhiều nơi mới có được số tiền này).

Bị cáo không tranh luận, bào chữa, chỉ đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Để có phương tiện đi lại và có tài sản cầm cố lấy tiền đánh bạc, Hồ Ngọc N đã đặt làm giả 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Hồ Ngọc N, 01 giấy đăng ký xe ô tô và 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Bá Q. Ngày 31/8/2019, N đã sử dụng giấy đăng ký xe ô tô và chứng minh nhân dân giả để cầm cố chiếc xe ô tô biển kiểm soát 48A-05762 thuê của anh Hồ Chí T và chị Hoàng Thị Trọng Q, chiếm đoạt của anh Lê Công T1 số tiền 300.000.000 đồng. Do đó, HĐXX xét thấy quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đề nghị xử phạt bị cáo Hồ Ngọc N về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” là không phù hợp. Bởi lẽ bị cáo không có khả năng làm được các giấy tờ giả nên phải thuê người làm giả các giấy tờ rồi sử dụng để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh T1.

Như vậy, hành vi của bị cáo Hồ Ngọc N đã phạm vào 02 tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 và tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự. Cụ thể:

Điều 174 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

2.....

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng;

.....

Điều 341 Bộ luật Hình sự quy định

1. Người nào... sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm:

.....

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Làm từ 02 đến 05 tài liệu...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

b) Sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng;

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác; xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính của Nhà nước về các loại tài liệu, giấy tờ; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an địa phương. Do đó, HĐXX xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Trong vụ án này, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo còn có hành vi “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” nhưng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đã không truy tố mà đình chỉ hành vi này, mặc dù trước đó Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông đã trả hồ sơ yêu cầu làm các thủ tục để truy tố, nhưng Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử chỉ xét xử hành vi của bị cáo mà Viện kiểm sát truy tố theo quy định tại Điều 298 – Giới hạn của việc xét xử của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với hành vi “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” Hội đồng xét xử sẽ đề nghị cấp có thẩm quyền kiến nghị bằng văn bản để hủy Quyết định đình chỉ số 01/QĐ/VKS-P1 ngày 27/7/2020 đối với hành vi “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” của Hồ Ngọc Nam và hủy bản án hình sự sơ thẩm số 49/2020/HS-ST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần tiền cho người bị hại để khắc phục hậu quả, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông xử lý vật chứng trả lại đồ vật, tài liệu ngày 20/9/2019, ngày 26/6/2020 và ngày 27/6/2020.

- Tịch thu 01 tờ giấy có nội dung hợp đồng thuê xe đề ngày 24/8/2019, người thuê xe là Hồ Ngọc N (do chị Hoàng Thị Trọng Q giao nộp); 01 tờ giấy A4 đề nội dung giấy mượn tiền đề ngày 31/8/2019 người mượn tiền là Nguyễn Bá Q (do ông Nguyễn Đức Q giao nộp) lưu trong hồ sơ vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 006117 mang tên Nguyễn Bá Q, địa chỉ: Thôn B, xã R, huyện M, tỉnh Đắk Nông, đăng ký biển số 48A – 057.62 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Nông cấp ngày 04/5/2017 (do ông Nguyễn Văn X giao nộp) và 01 giấy chứng minh nhân dân số 245310855 mang tên Nguyễn Bá Q, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn B, xã

R, huyện M, tỉnh Đắk Nông do Công an tỉnh Đắk Nông cấp ngày 14/03/2019 (do ông Nguyễn Đức Q giao nộp) (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29-7-2020 giữa Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông).

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Hồ Ngọc N trả lại cho anh Lê Công T1 số tiền 300.000.000 đồng, được khấu trừ số tiền 5.000.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường.

Anh Hồ Chí T và chị Hoàng Thị Trọng Q không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hồ Ngọc N phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Ngọc N 08 (tám) năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Ngọc N 03 (ba) năm tù về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 11 (mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 22/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông xử lý vật chứng trả lại đồ vật, tài liệu ngày 20/9/2019, ngày 26/6/2020 và ngày 27/6/2020.

- Tịch thu 01 tờ giấy có nội dung hợp đồng thuê xe đề ngày 24/8/2019, người thuê xe là Hồ Ngọc N (do chị Hoàng Thị Trọng Q giao nộp); 01 tờ giấy A4 đề nội dung giấy mượn tiền đề ngày 31/8/2019 người mượn tiền là Nguyễn Bá Q (do ông Nguyễn Đức Q giao nộp) lưu trong hồ sơ vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 006117 mang tên Nguyễn Bá Q, địa chỉ: Thôn B, xã R, huyện M, tỉnh Đắk Nông, đăng ký biển số 48A – 057.62 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Nông cấp ngày 04/5/2017 (do ông Nguyễn Văn X giao nộp) và 01 giấy chứng minh nhân dân số 245310855 mang tên Nguyễn Bá Q, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn B, xã R, huyện M, tỉnh Đắk Nông do Công an tỉnh Đắk Nông cấp ngày 14/03/2019 (do ông Nguyễn Đức Q giao nộp) (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29-7-2020 giữa Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Hồ Ngọc N phải trả lại cho anh Lê Công T1 số tiền 300.000.000đ, được trừ số tiền 5.000.000đ đã nộp theo biên lai số 0001769 ngày 08-9-2020 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông; bị cáo còn phải trả lại cho anh T1 số tiền 295.000.000 đồng.

Kể từ ngày anh Lê Công T1 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không bồi thường khoản tiền trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 14.750.000đ (*Mười bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS - CA tỉnh Đắk Nông;
- CQ.CSĐT - CA tỉnh Đắk Nông;
- Trại Tạm giam - CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Cục THADS tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo; người bị hại;
- Người bào chữa;
- Người liên quan;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Chương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA